

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **126/2020/HS-PT**  
Ngày 29 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Toàn

*Các thẩm phán:*

Ông Hồ Văn Việt

Ông Tạ Văn Thành

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2020/TLPT- HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 do có kháng cáo của các bị cáo VŨ MINH Q. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2020/QĐXXPT-HS, ngày 27 tháng 11 năm 2020.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **VŨ MINH Q**, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2004 tại: Huyện S, tỉnh Phú Thọ (ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 3 tháng 01 ngày); Nơi cư trú: Xóm C, xã H, huyện S, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Thanh X (Đã chết) và con bà: Vũ Thị H, sinh năm: 1971; Anh chị em ruột: Có 2 anh em, lớn sinh năm 1997, bị cáo là con nhỏ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo VŨ MINH Q hiện đang chấp hành sự giám sát của anh Hoàng Minh H, sinh năm: 1997, thường trú: Xóm C, xã H, huyện S, tỉnh Phú Thọ (là anh trai ruột) theo Quyết định giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho người đại diện giám sát số: 03 ngày 15/4/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo VŨ MINH Q: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1971 (mẹ đẻ bị cáo Quân) và anh Hoàng Minh Hải, sinh năm: 1997 (là anh trai ruột của bị cáo Quân).

Địa chỉ: Xóm C, xã H, huyện S, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Người đại diện theo chỉ định của bị cáo Quân: Ông Hà Văn H - Phó bí thư đoàn xã H, huyện S, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

Người bào chữa cho bị cáo Quân: Ông Lã Thành C - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt

Những người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

VŨ MINH Q và Trần Đức L có mối quan hệ bạn bè quen biết với nhau từ trước và cùng biết nhau có sử dụng ma túy đá. Ngày 11/4/2020, Quân đã nói với L là nếu có người hỏi mua ma túy thì báo cho Quân, Quân sẽ cho L cùng sử dụng ma túy đá mà không phải trả tiền cho Quân.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/4/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, Đinh Công Oanh đã sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook có tên “Tý Chuột” gọi đến tài khoản mạng xã hội Facebook của Trần Đức L có tên “L Sói” để hỏi mua ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng. Bản thân L không có ma túy bán nhưng do trước đó đã nói chuyện với VŨ MINH Q và biết Quân có ma túy đá bán nên L vẫn đồng ý bán ma túy cho Oanh. Sau đó, L sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook của mình có tên “L Sói” gọi đến tài khoản mạng xã hội Facebook của VŨ MINH Q có tên “Quân Mùi” để thông báo cho Quân biết việc Đinh Công Oanh hỏi mua ma túy đá. Quân bảo với L hẹn gặp Oanh ở khu vực: phố 19/5, thị trấn S, huyện S, tỉnh Phú Thọ để giao dịch mua bán ma túy, đồng thời bảo L đến gặp Oanh trước, Quân sẽ tự mang ma túy đến bán cho Oanh sau. Đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, VŨ MINH Q đến gặp Đinh Công Oanh tại khu vực đã hẹn. Tại đây, Oanh đưa cho Quân số tiền 1.000.000 đồng gồm 04 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; Quân đưa cho Oanh 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine. Toàn bộ quá trình mua bán ma túy giữa Quân và Oanh được Trần Đức L chứng kiến. Sau khi mua bán ma túy xong, Quân bỏ đi, Oanh cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước bên phải Oanh đang mặc rồi nhờ Trần Đức L chở đến nhà trọ 032 thuộc phố Hạ Sơn, thị trấn S, huyện S, tỉnh Phú Thọ để nghỉ. Đến 14 giờ 20 phút cùng ngày, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện S kiểm tra tại phòng trọ số 07 của Nhà nghỉ 032, phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Đinh Công Oanh đang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,054 gam, thu giữ của Oanh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu vàng, trắng, màn hình bị vỡ, đã cũ, có số imei: 352002061028593, gắn sim của số điện thoại 0395.129.890; thu giữ của Trần Đức L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng, đã cũ, có số imei: 35445206877034, không gắn sim điện thoại và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, đã cũ, gắn Biển kiểm soát 19T1 - 6592, số khung:

RRKDCGOTT6XT00451, số máy: C100ME-0105872. Tổ công tác đã lập biên bản kiểm tra người có hành vi vi phạm pháp luật, niêm phong vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở Cơ quan điều tra làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Trần Đức L và Đinh Công Oanh đã khai nhận rõ hành vi của mình như đã nêu trên.

Ngày 15/4/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện S ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với VŨ MINH Q. Quá trình làm việc, VŨ MINH Q đã khai nhận toàn bộ hành vi cùng Trần Đức L bán trái phép chất ma túy cho Đinh Công Oanh tại phố 19/5, thị trấn S, huyện S, tỉnh Phú Thọ như đã nêu trên, đồng thời tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000đồng là tiền vừa bán ma túy cho Đinh Công Oanh có được và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen, xám, đã cũ, màn hình bị vỡ, có số imei: 352089078309884 gắn sim của số điện thoại 0334.862.601.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện S khám xét khẩn cấp nơi ở của VŨ MINH Q tại: xóm C, xã H, huyện S, tỉnh Phú Thọ. Kết quả không thu giữ đồ vật tài sản gì.

Cơ quan CSĐT tiến hành test thử nhanh chất ma túy đối với VŨ MINH Q, Trần Đức L và Đinh Công Oanh đều cho kết quả “*Dương tính*” với chất ma túy.

Ngày 15/4/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện S đã trưng cầu giám định chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Đinh Công Oanh. Tại bản kết luận giám định số: 428/KLGĐ ngày 18/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định được niêm phong trong bì giấy là ma túy; có khối lượng là: 0,054 gam, loại Methamphetamine.*

*\* Methamphetamine: số thứ tự: 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

*Sau giám định hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: 0,027 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín, niêm phong trong 01 bì giấy, bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.*

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, ngày 19/4/2020, VŨ MINH Q khai nhận: Ngoài hành vi cùng Trần Đức L bán ma túy cho Đinh Công Oanh ngày 15/4/2020, riêng Quân còn 02 lần thực hiện hành vi bán ma túy cho Đào Mạnh Tuấn, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 03/4/2020, Đào Mạnh Tuấn sử dụng số điện thoại 0336.413.733 gọi đến số điện thoại 0334.862.601 của VŨ MINH Q để hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng. Sẵn có ma túy nên Quân đồng ý và hẹn sẽ mang ma túy đến khu vực gần nhà ở của Đào Mạnh Tuấn để giao dịch mua bán. Khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, VŨ MINH Q gặp Đào Mạnh Tuấn tại khu vực xóm C, xã H, huyện S, tỉnh Phú Thọ. Tại đây, Quân đưa cho Tuấn 01 gói nilon màu trắng bên trong là ma túy đá. Do Tuấn khi đó không có tiền mặt nên Tuấn đưa cho Quân 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, màu đen của Tuấn để làm tin. Đến ngày 04/04/2020, Đào Mạnh Tuấn đưa cho VŨ MINH Q số tiền 300.000 đồng để lấy điện thoại về. Số ma túy mua được của VŨ MINH Q, Đào Mạnh Tuấn đã sử dụng hết. Số tiền 300.000 đồng do bán ma túy cho Tuấn mà có, Quân đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần 2: Khoảng 17 giờ 00, ngày 14/4/2020, Đào Mạnh Tuấn gặp VŨ MINH Q ở khu vực xóm C, xã H, huyện S, tỉnh Phú Thọ. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Tuấn hỏi mua ma túy của Quân với số tiền 150.000 đồng. Sẵn có ma túy trong người nên Quân đưa cho Tuấn 01 gói nilon màu trắng, bên trong là ma túy đá, Tuấn trả cho Quân số tiền 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đào Mạnh Tuấn cũng sử dụng hết. Số tiền 150.000 đồng do bán ma túy cho Tuấn mà có, Quân đã tiêu sài cá nhân hết.

Căn cứ lời khai của VŨ MINH Q, Cơ quan điều tra đã triệu tập Đào Mạnh Tuấn, lấy lời khai, thu giữ vật chứng là 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10S màu đen, đã cũ có số imei: 358177102833708, gắn sim của số điện thoại 0336.413.733 và đối chất làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa VŨ MINH Q và Đào Mạnh Tuấn. Tại phiên tòa Tuấn và Quân đều có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập và kết luận giám định số 428/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, ngày 24/04/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với VŨ MINH Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 251BLHS và Trần Đức L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251BLHS. Quyết định khởi tố bị can đối với VŨ MINH Q và Trần Đức L của Cơ quan điều tra đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện S phê chuẩn.

Do VŨ MINH Q và Trần Đức L thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện S đã ra Quyết định giao VŨ MINH Q (Quyết định số: 03 ngày 15/4/2020) và giao Trần Đức L (Quyết định số: 04 ngày 24/4/2020) cho gia đình giám sát.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho Đào Mạnh Tuấn và Đinh Công Oanh, VŨ MINH Q khai nhận: Lần 1, vào khoảng 9 giờ 00 ngày 02/4/2020, Quân đi xe ô tô khách xuống khu vực thành phố Hà Nội (Quân không nhớ rõ địa điểm cụ thể). Tại đây, Quân mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên tuổi, địa chỉ được 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy này, Quân đã sử dụng hết 01 phần, 01 phần còn lại bán cho Đào Mạnh Tuấn với giá 300.000 đồng. Lần 2, vào khoảng 15 giờ 00 ngày 09/4/2020, Quân đi xe ô tô khách đến khu vực bến xe Mỹ Đình - Hà Nội. Tại đây, Quân mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không biết tên tuổi, địa chỉ được 01 gói ma túy đá với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy này, Quân đã sử dụng hết 01 phần, số ma túy còn lại đã bán 01 phần cho Đào Mạnh Tuấn với giá 150.000 đồng và 01 phần cho Đinh Công Oanh với giá 1.000.000 đồng. Số tiền 1.000.000 đồng Quân dùng để mua ma túy ngày 02/4/2020 và số tiền 1.500.000 đồng Quân

dùng để mua ma túy ngày 09/4/2020 là do tích góp từ tiền mừng tuổi tết và tiền mọi người cho có được.

Quan điểm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đào Mạnh Tuấn trình bày: 02 lần anh Tuấn mua ma túy của Quân là do bản thân anh bị đau tay, nghe người khác nói sử dụng ma túy sẽ đỡ đau nên anh đã mua để sử dụng. Đối với chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A10S màu đen, đã cũ, gắn sim của số điện thoại 0336.413.733 anh dùng liên lạc mua ma túy của Quân vào 02 ngày 03/4/2020 và ngày 14/4/2020 hiện đang bị tạm giữ anh không có ý kiến gì, đề nghị HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

Anh Hán Văn Thành trình bày: Do có quen biết, chơi cùng với Trần Đức L nên anh Thành đã cho L mượn điện thoại để sử dụng, bản thân anh Thành không biết L sử dụng điện thoại để mua bán ma túy và khi mượn L cũng chỉ nói để sử dụng liên lạc. Nay anh Thành đề nghị HĐXX xem xét cho anh xin lại điện thoại để anh sử dụng.

Anh Trần Mạnh Hùng trình bày: Khi anh cho L mượn xe, L chỉ nói đi có việc một lúc chứ anh không biết L dùng xe để đi mua bán ma túy. Xe là do anh mua của người khác, năm 2018 bị lũ nên đã mất toàn bộ giấy tờ xe nên anh L chưa đi đăng ký xe được. Bản thân anh L không biết biển kiểm soát 19T1 - 6592 là của một xe khác mà không phải chiếc xe máy Honda Dream, màu nâu, đã cũ, gắn Biển kiểm soát 19T1-6592, số khung: RRKDCGOTT6XT00451, số máy: C100ME-0105872. Do vậy anh L đề nghị giải quyết chiếc xe đó theo quy định của pháp luật, anh không lấy lại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Thọ đã Quyết định:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 12, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ Luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: VŨ MINH Q 05 (Năm) năm 03(Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo VŨ MINH Q.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên hình phạt đối với bị cáo khác và về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 02/10/2020, bị cáo VŨ MINH Q kháng cáo và khai nguồn gốc số ma túy bán cho anh Đào Mạnh Tuấn và anh Đinh Công Oanh là do trước đó anh Nguyễn Văn Thống và anh Nguyễn Văn Giang đưa bị cáo đi Hà Nội, đến mấy hôm sau anh Thống bảo xem có ai mua ma túy đá thì bảo anh, sau đó anh Đào Mạnh Tuấn có nhu cầu mua ma túy, bị cáo đã cầm 150.000 đồng của anh Tuấn đưa tiền cho anh Thống để mua ma túy đưa cho anh Tuấn, tiếp theo sau đó anh Tuấn lại đưa cho bị cáo 300.000 đồng để mua ma túy của anh Thống nhưng anh Thống bảo đưa tiền cho anh Giang vì anh Thống nợ tiền của anh Giang nên

bị cáo đưa tiền cho anh Giang; Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo VŨ MINH Q. Sửa Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Thọ. Đề nghị áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 12, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 54 Bộ Luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: VŨ MINH Q 04 năm 03 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo VŨ MINH Q kháng cáo trong hạn luật định, được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo VŨ MINH Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố, không oan sai. Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được cũng như lời khai của các bị cáo khác, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ cho rằng:

Khoảng 13 giờ 30 ngày 15/4/2020, tại phố 19/5, thị trấn S, huyện S, tỉnh Phú Thọ, VŨ MINH Q đã thỏa thuận với Trần Đức L để cùng bán trái phép 0,054 gam Methamphetamine cho Đinh Công Oanh với giá 1.000.000 đồng. Ngoài ra, VŨ MINH Q còn 02 lần thực hiện hành vi bán ma túy cho Đào Mạnh Tuấn vào các ngày 03/04/2020 và 14/04/2020, thu lời số tiền 450.000 đồng. Hành vi phạm tội của VŨ MINH Q và Trần Đức L đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S phát hiện, điều tra làm rõ, thu giữ đầy đủ vật chứng. Hành vi của VŨ MINH Q là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Trần Đức L là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét hai nội

dung:

Thứ nhất: Nguồn gốc số ma túy bị cáo bán cho Đào Mạnh Tuấn và Đinh Công Oanh là do Nguyễn Văn Giang đưa cho bị cáo. Sau khi bán được ma túy bị cáo đã đưa lại tiền cho Giang.

Thứ hai: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo cho rằng nguồn gốc số ma túy bị cáo bán cho Đào Mạnh Tuấn và Đinh Công Oanh là do Nguyễn Văn Thống và Nguyễn Văn Giang đưa cho bị cáo. Sau khi bán được ma túy bị cáo đã đưa lại tiền cho anh Thống và anh Giang.

Tòa án cấp sơ thẩm đã có văn bản gửi Công an huyện S đề nghị làm rõ. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện S đã triệu tập bị cáo và những người có liên quan lên làm việc nhưng anh Nguyễn Văn Thống không thừa nhận bán ma túy như bị cáo khai, anh Nguyễn Văn Giang không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện S chưa tiến hành làm việc được với Nguyễn Đức Giang. Nội dung này, Hội đồng xét xử xét thấy cần tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện S có đầy đủ căn cứ chứng minh.

[3.2] Đối với kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ về hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhưng quá trình điều tra bị cáo đã khai hai lần bán ma túy cho Đào Mạnh Tuấn, Đào Mạnh Tuấn thừa nhận hai lần mua ma túy của bị cáo, bị cáo đã phải chịu tình tiết phạm tội nhiều lần. Cấp sơ thẩm không xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ là tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo VŨ MINH Q, Sửa Bản án hình sự sơ thẩm 55/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Thọ theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm và đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Người đại diện theo pháp luật của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nên được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo pháp luật cho bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo VŨ MINH Q. Sửa một phần Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Thọ.

[2] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 12, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 54 Bộ Luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: VŨ MINH Q 04 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo VŨ MINH Q.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo VŨ MINH Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND huyện S;
- CA huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo, NTGTT;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, AV;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Toàn**



